

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1987/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 30 tháng 11 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo thực hiện
chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn tỉnh Phú Yên**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 99/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ về chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng;

Căn cứ Quyết định số 2284/QĐ-TTg ngày 13 tháng 12 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án triển khai Nghị định số 99/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ về chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng;

Căn cứ Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2011 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Ban chỉ đạo thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn tỉnh Phú Yên;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 248/TTr-SNN ngày 23 tháng 11 năm 2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động Ban chỉ đạo thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo) đôn đốc, theo dõi, báo cáo việc tổ chức thực hiện Quy chế này.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công Thương, Thông tin và Truyền thông, Văn hóa Thể thao và Du lịch; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; thành viên Ban chỉ đạo thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn tỉnh Phú Yên và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Văn Trúc

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

**Hoạt động của Ban chỉ đạo thực hiện chính sách chi trả dịch vụ
môi trường rừng trên địa bàn tỉnh Phú Yên**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1987/QĐ-UBND ngày 30/11/2011
của UBND tỉnh Phú Yên)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

Quy chế quy định về nguyên tắc, chế độ trách nhiệm điều hành, giải quyết công việc của Trưởng Ban và các thành viên trong Ban chỉ đạo thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn tỉnh Phú Yên (sau đây gọi tắt là Ban chỉ đạo).

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động

Ban chỉ đạo hoạt động theo chế độ tập thể.

Mỗi thành viên trong Ban chỉ đạo chủ động giải quyết công việc của Ban thuộc phạm vi lĩnh vực chuyên môn của ngành và giải quyết công việc phát sinh do Ban chỉ đạo đề xuất. Trường hợp công việc đó vượt quá khả năng, quyền hạn được phân công thì phải tham mưu đề xuất lên Trưởng Ban chỉ đạo để xử lý, giải quyết.

Mỗi thành viên có trách nhiệm theo dõi công việc chung của Ban chỉ đạo, tạo điều kiện thuận lợi để Ban chỉ đạo hoạt động đạt hiệu quả và thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Bảo đảm thực hiện mối quan hệ phối hợp, trao đổi thông tin giải quyết công việc trong hoạt động công tác theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban chỉ đạo

1. Nhiệm vụ Ban chỉ đạo:

a) Tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 99/2010/NĐ-CP ngày 24/9/2010 của Chính phủ về chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn tỉnh.

b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, nâng cao nhận thức của xã hội về chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng, đặc biệt là các đối tượng trực tiếp có nghĩa vụ và quyền lợi thực hiện chính sách.

c) Xây dựng và trình UBND tỉnh ban hành quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo cấp tỉnh về tổ chức, triển khai thực hiện Nghị định số 99/2010/NĐ-CP ngày 24/10/2010 của Chính phủ về chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng.

d) Xây dựng và trình UBND tỉnh ban hành các văn bản quy định các hệ số, mức chi trả, phương thức chi trả đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch dựa vào sinh thái rừng áp dụng trong phạm vi toàn tỉnh.

đ) Xây dựng và trình UBND tỉnh xác định diện tích rừng trong lưu vực có cung cấp dịch vụ môi trường rừng trong phạm vi hành chính của tỉnh; xác định các đối tượng phải chi trả và được chi trả tiền dịch vụ ứng với mỗi lưu vực.

e) Phối hợp với các sở, ngành liên quan chỉ đạo, kiểm tra và giám sát việc thực hiện chi trả dịch vụ môi trường rừng của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh theo quy định của Nhà nước.

g) Tổ chức sơ kết, tổng kết việc triển khai, thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng theo quy định của Nhà nước.

2. Quyền hạn của Ban chỉ đạo:

a) Trực tiếp chỉ đạo, tham gia xây dựng các đề án, dự án có liên quan về tổ chức triển khai, thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn tỉnh.

b) Chỉ đạo các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố cung cấp các số liệu liên quan đến việc xây dựng các đề án, dự án, kế hoạch triển khai, thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng; tổng hợp báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện theo quy định.

c) Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra và đôn đốc triển khai chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng của các địa phương, các tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng phải chi trả dịch vụ và đối tượng hưởng lợi dịch vụ môi trường rừng. Kiểm tra tình hình tổ chức thực hiện các đề án, dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 4. Trưởng Ban chỉ đạo

1. Phụ trách chung toàn bộ hoạt động tổ chức triển khai thực hiện Nghị định số 99/2010/NĐ-CP của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

2. Phân công và điều phối hoạt động của các thành viên trong Ban chỉ đạo trong việc tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra và hướng dẫn thực hiện Nghị định số 99/2010/NĐ-CP của Chính phủ.

3. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về toàn bộ các hoạt động của Ban chỉ đạo.

4. Ủy quyền cho Phó Trưởng Ban giải quyết công việc thuộc thẩm quyền của Trưởng Ban chỉ đạo khi cần thiết hoặc khi Trưởng Ban đi vắng.

Điều 5. Phó Ban chỉ đạo

Có nhiệm vụ giúp Trưởng Ban chỉ đạo các công việc:

1. Tổ chức triển khai chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng các đề án, dự án liên quan đến lĩnh vực quản lý.

2. Tổ chức xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của Ban chỉ đạo; chuẩn bị nội dung, chương trình hội nghị, hội thảo và các báo cáo theo yêu cầu của Trưởng Ban chỉ đạo.

3. Phối hợp với các sở, ngành liên quan chỉ đạo, kiểm tra và giám sát việc thực hiện Nghị định số 99/2010/NĐ-CP của Chính phủ trên địa bàn tỉnh theo quy định của Nhà nước.

4. Tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng theo quy định.

5. Tổ chức sơ kết, tổng kết việc triển khai, thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng theo quy định.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban chỉ đạo phân công hoặc ủy quyền.

Điều 6. Các thành viên Ban chỉ đạo

1. Trách nhiệm chung của các thành viên:

a) Tham gia ý kiến cho Ban chỉ đạo về lĩnh vực chuyên môn thuộc sở, ban, ngành mình phụ trách, quản lý về các vấn đề liên quan thực hiện Nghị định số 99/2010/NĐ-CP của Chính phủ để Trưởng Ban chỉ đạo chủ động điều hành, xử lý công việc được thuận lợi.

b) Là đầu mối tập hợp, tiếp thu những những ý kiến chỉ đạo của Trưởng Ban chỉ đạo về kế hoạch thực hiện và đề xuất các giải pháp thực hiện để báo cáo Thủ trưởng sở, ban, ngành mình đối với những vấn đề, những công việc liên quan trong công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện Nghị định số 99/2010/NĐ-CP của Chính phủ.

c) Tham gia các cuộc họp do Trưởng Ban chỉ đạo triệu tập. Trong các cuộc họp phải có báo cáo kết quả giải quyết công việc thuộc lĩnh vực ngành mình phụ trách theo nhiệm vụ được phân công của Ban chỉ đạo.

2. Nhiệm vụ cụ thể của từng thành viên:

a) Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường: Chịu trách nhiệm tham mưu, chỉ đạo các đơn vị trong ngành tổ chức rà soát hiện trạng đất lâm nghiệp đã giao; đẩy nhanh công tác giao đất, cho thuê đất lâm nghiệp trên phạm vi toàn tỉnh và phối

hợp, chỉ đạo chính quyền địa phương cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp gắn với quyền sử dụng rừng.

b) Lãnh đạo Sở Tài chính:

- Tham mưu UBND tỉnh cân đối nguồn kinh phí để triển khai thực hiện Nghị định số 99/2010/NĐ-CP của Chính phủ và nguồn vốn ban đầu để thành lập Quỹ bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Phú Yên.

- Phối hợp các sở, ban, ngành và các địa phương xây dựng và trình UBND tỉnh ban hành cơ chế quản lý và sử dụng tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị trong ngành, Phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng.

c) Lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chỉ đạo các phòng ban chuyên môn trong ngành thẩm định các dự án, đề án đầu tư có liên quan đến triển khai, thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với các ngành liên quan, tổng hợp kế hoạch phân bổ nguồn vốn cho Quỹ bảo vệ và phát triển rừng cấp tỉnh.

d) Lãnh đạo Sở Công Thương: Phối hợp với các ngành có liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố, chỉ đạo rà soát lưu vực các thủy điện; nhà máy nước, công ty, xí nghiệp sử dụng nước để sản xuất; xác định đối tượng phải chi trả dịch vụ môi trường rừng.

đ) Lãnh đạo Sở Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch tổ chức tuyên truyền hàng năm trên các phương tiện thông tin đại chúng về chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng.

e) Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch tuyên truyền hàng năm và xác lập danh sách đối tượng chi trả dịch vụ môi trường rừng trong phạm vi ngành quản lý.

Điều 7. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan Thường trực của Ban chỉ đạo, có nhiệm vụ:

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của Ban chỉ đạo; chuẩn bị nội dung, chương trình hội nghị, hội thảo và các báo cáo theo yêu cầu của Trưởng Ban chỉ đạo tỉnh.

2. Xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình; kế hoạch phối hợp kiểm tra, giám sát và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, các địa phương tham gia thực hiện.

4. Tổng hợp báo cáo kết quả triển khai, thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng theo quy định.

5. Lập nhu cầu kinh phí cần thiết phục vụ cho hoạt động của Ban chỉ đạo trình UBND tỉnh phê duyệt.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban chỉ đạo tỉnh phân công.

Chương III CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 8. Chế độ làm việc

Các thành viên Ban chỉ đạo tỉnh làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

Điều 9. Chế độ họp

1. Ban chỉ đạo tỉnh họp định kỳ 6 tháng một lần (6 tháng và cả năm); trường hợp cần thiết, họp bất thường theo yêu cầu của Trưởng Ban chỉ đạo.

2. Các cuộc họp Ban chỉ đạo được thông báo bằng văn bản về nội dung, thời gian và địa điểm. Các thành viên Ban chỉ đạo có trách nhiệm nghiên cứu văn bản, chuẩn bị ý kiến thảo luận, bố trí thời gian tham dự đầy đủ các cuộc họp.

Điều 10. Kế hoạch công tác

Ban chỉ đạo tỉnh chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình hàng năm và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên để tổ chức thực hiện.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vướng mắc, phát sinh cần sửa đổi bổ sung cho phù hợp với điều kiện thực tế, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Thường trực Ban chỉ đạo để xem xét, tổng hợp trình UBND tỉnh quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Văn Trúc